TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **360** /2025/QĐVDS-HNGĐ Ngày: 15 /09 /2025 V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn	

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC
YÊU CẦU CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Công Hách**

Thư ký: Ông **Đặng Thanh Tùng** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội tham gia phiên họp: Bà **Phạm Hà Thanh** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 09 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 311/2025/TLST-VHNGĐ ngày 05 tháng 09 năm 2025 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* theo Quyết định mở phiên họp số 235/2025/QĐ-MPH ngày 05 tháng 09 năm 2025, giữa:

Người yêu cầu:

1. Ông Nguyễn Lâm Q, **sinh ngày 12/10/1975**.

Hộ chiếu số: Q00054534 do Đ tại Ba Lan cấp ngày 05/12/2022.

Địa chỉ thường trú: 11 ngõ D phố T, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội (nay là phường Đ, Thành phố Hà Nội).

Địa chỉ liên hệ: ul. Rajska 4/14 02-654 Warszawa, P.

2. Bà Nguyễn Thị Sơn T, sinh ngày 16/11/1982.

Căn cước công dân số: 001182032876 do Cục C1 về TTXH cấp ngày 14/05/2023

Địa chỉ: số A L, T, quận H, Thành phố Hà Nội (nay là phường H, Thành phố Hà Nội).

Người nhận ủy quyền nộp hồ sơ và giao nhận các văn bản tố tụng của Tòa án: **bà Nguyễn Thị Sơn T,** theo văn bản ủy quyền của ông Nguyễn Lâm Q (có lời chứng có Đ tại Cộng hòa B).

(Ông Nguyễn Lâm Q có Đơn đề nghị giải quyết ly hôn vắng mặt, Bà T có mặt).

Những vấn đề cụ thể ông Nguyễn Lâm Q và bà Nguyễn Thị Sơn T yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Lâm Q và bà Nguyễn Thị Sơn T cùng có yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung; Ông Q và bà T xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Lâm Bảo B (nữ), sinh ngày 10/02/2008 và cháu Nguyễn Bảo C (nữ), sinh ngày 01/10/2009. Hiện nay cả hai cháu đang sống cùng mẹ là bà Nguyễn Thị Sơn T từ khi sinh ra cho tới nay.

Ly hôn ông bà thống nhất thỏa thuận bà Nguyễn Thị Sơn T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con và không yêu cầu ông Nguyễn Lâm Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Ông Nguyễn Lâm Q và bà Nguyễn Thị Sơn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Lâm Q và bà Nguyễn Thị Sơn T xác nhận ông bà không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội nhận định:

Tại Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Lâm Q và bà Nguyễn Thị Sơn T có chứng nhận của Đ tại Ba Lan đề ngày 13 tháng 08 năm 2025, ông Q và bà T thống nhất trình bày:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Lâm Q và bà Nguyễn Thị Sơn T đăng ký kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện ngày 03/10/2007 tại UBND phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội (nay là UBND phường Đ, Thành phố Hà Nội), theo Giấy chứng nhận kết hôn số 153 quyển số 01/2007. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau ban đầu hạnh phúc một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân bắt nguồn từ sự bất đồng trong quan điểm sống của mỗi người, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến đời sống cá nhân, việc chăm sóc con cái và vun vén hạnh phúc gia đình. Mặc dù được hai bên gia đình nội ngoại khuyên bảo, hòa giải nhưng càng ngày mâu thuẫn và khoảng cách giữa hai vợ chồng càng lớn dù đã cố gắng hàn gắn. Từ khoảng năm 2011 ông bà đã sống ly thân, cuộc sống của ai người đó tự lo, bản thân ông Nguyễn Lâm Q đã định cư và sinh sống tại Ba Lan từ đó cho đến nay. Nay ông Q và bà T cùng xác định thời gian ly thân đã kéo dài nhiều năm, vợ chồng không thể hàn gắn, vợ chồng không còn chung sống, tình trạng hôn nhân trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, ông Q và bà T cùng có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Q và bà T không hòa giải được, vợ chồng ly thân đã lâu, mỗi người sống ở một nơi, không ai quan tâm đến ai, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Ông Nguyễn Lâm Q và bà Nguyễn Thị Sơn T có 02 con chung là cháu Nguyễn Lâm Bảo B (nữ), sinh ngày 10/02/2008 và cháu Nguyễn Bảo C (nữ), sinh ngày 01/10/2009. Hiện nay cả hai cháu đang sống cùng mẹ là bà Nguyễn Thị Sơn T từ khi sinh ra cho tới nay. Ly hôn ông bà thống nhất thỏa thuận bà T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con để đảm bảo cuộc sống và môi trường học tập cho

các cháu phát triển. Ông bà thỏa thuận do bà Nguyễn Thị Sơn T có đủ khả năng kinh tế để nuôi dưỡng hai con nên không yêu cầu ông Nguyễn Lâm Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn cũng như trách nhiệm đóng góp phí tổn nuôi con chung của ông Nguyễn Lâm Q và bà Nguyễn Thị Sơn T phù hợp với quy định tại Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3]. Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Ông Nguyễn Lâm Q và bà Nguyễn Thị Sơn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Ông Nguyễn Lâm Q và bà Nguyễn Thị Sơn T xác nhận ông bà không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Sơn T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Căn cứ các khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Lâm Q và bà Nguyễn Thị Sơn T.

- Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Q và bà T. Giao 02 con chung là cháu Nguyễn Lâm Bảo B (nữ), sinh ngày 10/02/2008 và cháu Nguyễn Bảo C (nữ), sinh ngày 01/10/2009 cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không yêu cầu ông Q thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Ông Nguyễn Lâm Q và bà Nguyễn Thị Sơn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Lâm Q và bà Nguyễn Thị Sơn T xác nhận ông bà không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Sơn T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 144; khoản 2 Điều 149; Điều 150; Điều 361; Điều 367; Điều 369; Điều 370 và Điều 371 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 10/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Lâm Q và bà Nguyễn Thị Sơn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Xác nhận ông Nguyễn Lâm Q và bà Nguyễn Thị Sơn T có 02 con chung là cháu Nguyễn Lâm Bảo B (nữ), sinh ngày 10/02/2008 và cháu Nguyễn Bảo C (nữ), sinh ngày 01/10/2009. Hiện nay cả hai cháu đang sống cùng mẹ là bà Nguyễn Thị Sơn T từ khi sinh ra cho tới nay.

Ly hôn giao cho bà Nguyễn Thị Sơn T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Ông Q không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Lâm Q có quyền được đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Ông Nguyễn Lâm Q và bà Nguyễn Thị Sơn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Lâm Q và bà Nguyễn Thị Sơn T xác nhận ông bà không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Sơn T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận bà T đã nộp đủ 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006417 ngày 05/9/2025 của Thi hành án Dân sự thành phố Hà Nội

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 2 – Hà Nội;
- UBND phường Đống Đa, TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

TRẦN CÔNG HÁCH